TUẦN 28, 29

**Chủ đề 7:**

**PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI Ở TỈNH CAO BẰNG**

(2 tiết)

Ngày soạn: 23/03/2025

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ngày dạy** | **Tiết (TKB)** | **Lớp** | **Giới hạn kiến thức** | **Ghi chú** |
| /03/2025 |  | **9A** |  | **t1** |
| /03/2025 |  | 9B |  |  |
| /03/2025 |  | 9C |  |  |
| /03/2025 |  | **9A** |  | **t2** |
| /03/2025 |  | 9B |  |  |
| /03/2025 |  | 9C |  |  |

**I. Mục tiêu**

**1. Về kiến thức:**

- Nêu được tình hình tệ nạn xã hội trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

- Nêu được các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội trong nhà trường và ở địa phương.

- Hiểu được trách nhiệm của học sinh trong việc tham gia phòng, chống tệ nạn xã hội.

- Tham gia các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội do nhà trường, địa phương.

\* Điều chỉnh HSKT: Biết được thế nào là tệ nạn xã hội. Hiểu được trách nhiệm của học sinh trong việc tham gia phòng, chống tệ nạn xã hội.

**2. Về năng lực:**

*-* Năng lực điều chỉnh hành vi: Học sinh có thái độ đấu tranh, lên án các loại tệ nạn xã hội phổ biến, không cổ vũ, không thực hiện những hành vi vi phạm, vận động bạn bè cùng thực hiện tốt lối sống văn minh. Tham gia phòng chống tệ nạn xã hội do nhà trường và địa phương tổ chức.

Phát triển bản thân: Thể hiện thông qua việc có kỹ năng biết cách ứng phó để không bị sa ngã vào các tệ nạn xã hội

Tư duy đánh giá: Nhận biết được hậu quả do các loại tệ nạn xã hội gây ra

**3. Về phẩm chất:**

Nhân ái: Trân trọng danh dự, sức khoẻ của mình và người khác; không đồng tình với cái ác, cái xấu; không cổ xuý, không tham gia lối sống buông thả, vi phạm đạo đức, thuần phong mỹ tục, vi phạm pháp luật.

Trách nhiệm: Có ý thức trong việc đấu tranh với những hành vi vi phạm đạo đức, vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng đến lối sống văn minh văn hóa. Phê phán đấu tranh với các tệ nạn xã hội, tuyên truyền vận động mọi người tham gia phòng, chống tệ nạn xã hội

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Thiết bị dạy học:** Phiếu học tập, tranh ảnh, video

**2. Học liệu:** Tài liệu giáo dục địa phương của tỉnh Cao Bằng lớp 9

**III. Tiến trình dạy học**

**1. Hoạt động 1: Khởi động**

**a. Mục tiêu:**

- Tạo hứng thú cho HS tìm hiểu về phòng, chống tệ nạn xã hội.

**b. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và học sinh** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- Học sinh quan sát một số hình ảnh về một số tệ nạn xã hội**.    **C:\Users\Administrator\Videos\tải xuống.jpg**      **\*Điều chỉnh HSKT:** thế nào là tệ nạn xã hội  - GV đặt câu hỏi: Những bức ảnh trên nói đến các tệ nạn xã hội nào? Nêu hậu quả của các tệ nạn xã hội đó?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời các câu hỏi giáo viên đặt ra ở trên.  **Bước 3: Báo cáo**  - Tìm hiểu và trả lời các câu hỏi giáo viên đưa ra  + Học sinh 1:  + Học sinh 2:  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề và giới thiệu chủ đề bài học  Tệ nạn xã hội là hiện tượng có tính tiêu cực,  Gây ra những hậu quả tiêu cực về sức khoẻ, tâm lí, tính mạng, kinh tế của bản thân và gia đình; gây rối loạn trật tự xã hội; cản trở sự phát triền của đất nước; Để hiểu rõ hơn về tình hình TNXH và các hoạt động phòng chống TNXH ở tỉnh Cao Bằng chúng ta cùng tìm hiểu chủ đề 7: Phòng, chống tệ nạn xã hội ở tỉnh Cao Bằng. |  |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới.**

**Nội dung 1: Tìm hiểu tình hình tệ nạn xã hội ở Cao Bằng.**

a) Mục tiêu:

Nêu được tình hình tệ nạn xã hội trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

b) Tổ chức thực hiện

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  - GV: hướng dẫn HS tìm hiểu thông tin bằng cách mời một HS đọc to, rõ ràng thông tin.  - Gv: yêu cầu HS thảo luận theo bàn  ? Vì sao ở Cao Bằng lại có nhiều tệ nạn xã hội?  ? Em hãy nêu thực trạng tệ nạn ma túy, mại dâm, cờ bạc ở Cao Bằng?  **\*Điều chỉnh HSKT:** Ở địa phương em hiện nay có những tệ nạn xã hội nào? Nêu ví dụ.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  Học sinh thảo luận theo bàn.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  Gv gọi đại diện học sinh trình bày kết quả thảo luận.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  *-* Gv nhận xét kết quả của học sinh kịp thời động viên đánh giá khích lệ các học sinh có câu trả lời phù hợp.....  - Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề. | **1. Tình hình tệ nạn xã hội ở Cao Bằng**  - Cao Bằng là tỉnh miền núi biên giới phía bắc, có địa hình phức tạp, đường biên giới dài và nhiều thành phần dân tộc sinh sống, trình độ dân trí không đồng đều, nhất là ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng núi cao của tỉnh. Đây là môi trường thuận lợi cho các tệ nạn xã hội phát triển, trong đó phổ biến là tệ nạn buôn bán, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma tuý, hoạt động mại dâm, cờ bạc.  - Những năm gần đây, tệ nạn ma tuý ở Cao Bằng diễn ra tương đối phức tạp. Việc buôn bán ma tuý đem lại lợi nhuận rất cao nên dù đã bị lực lượng chức năng bắt giữ, xét xử với nhiều bản án rất nghiêm khắc nhưng các đối tượng vẫn cố tình phạm tội và hoạt động ngày càng tinh vi, manh động, liều lĩnh hơn.  - Tình trạng trồng, tái trồng cây thuốc phiện, cây cần sa vẫn còn tại một số địa bàn vùng sâu, vùng xa, khu vực biên giới.  - Tình hình hoạt động của tệ nạn mại dâm trên địa bàn tỉnh Cao Bằng cơ bản đã được khống chế về tốc độ và phạm vi. Số người tham gia hoạt động mại dâm giảm, không có tình trạng mại dâm đường phố, nơi công cộng. Tuy nhiên, hiện nay trên địa bàn tỉnh vẫn còn tồn tại một số tụ điểm mại dâm nhỏ, lẻ, hoạt động chủ yếu ở một số phường thuộc địa bàn thành phố Cao Bằng và thị trấn Tà Lùng, huyện Quảng Hoà, nơi có nhiều cơ sở kinh doanh lưu trú, nhà hàng, quán karaoke, cơ sở massage, quán cà phê, cắt tóc, gội đầu thư giãn,…  - Theo đánh giá của lực lượng chức năng, tội phạm đánh bạc tại Cao Bằng ngày càng diễn biến phức tạp. Nạn cờ bạc lôi cuốn những đối tượng ham chơi, đua đòi, lao động tự do, nhàn rỗi và cả già, trẻ, nam, nữ… |

**Nội dung 2: Hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội ở địa phương trong các nhà trường**

a. Mục tiêu

- Học sinh nêu được các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội trong nhà trường và ở địa phương.

b. Tổ chức thực hiện

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1: Giao nhiệm vụ học tập**  - HS tìm hiểu thông tin mục 2.  - Gv: yêu cầu HS thảo luận theo nhóm  - GV: Chia lớp làm 4 nhóm thảo luận các câu hỏi sau  Nhóm 1, 2: Hãy nêu những biện pháp mà tỉnh Cao Bằng đã thực hiện để phòng, chống tệ nạn xã hội?  Nhóm 3, 4: Trường em đã có biện pháp gì để phòng chống tệ nạn xã hội  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS đọc mục 2  - HS hoạt động nhóm  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - Các nhóm báo cáo kết quả  - Các nhóm nhận xét, bổ sung lẫn nhau  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  GV: Giáo viên hướng dẫn HS rút ra kết luận nội dung kiến thức | **2. Hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội ở địa phương và trong các nhà trường**  Những hoạt động phòng chống tệ nạn xã hội:  - Tuyên truyền về các biện pháp phòng, chống tệ nạn xã hội  - Đấu tranh, xử lí nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, tội phạm liên quan đến tệ nạn xã hội.  - Xây dựng nội quy trường học, xây dựng quy chế bảo vệ an ninh trật tự  - Tổ chức cho học sinh kí cam kết không sử dụng ma túy, không tham gia các tệ nạn xã hội  - Đẩy mạnh phong trào thi đua xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.  - Thực hiện lồng ghép chương trình giáo dục phòng chống ma túy, HIV/AIDS, tệ nạn xã hội vào môn học có nội dung liên quan  - Phối hợp với lực lượng công an địa phương, UBND các cấp rà soát, triệt phá các đường dây, ổ nhóm, đối tượng lôi kéo, dụ dỗ cán bộ giáo viên, nhân viên, sinh viên tham gia vào các hoạt động tội phạm |

**Nội dung 3: Học sinh Cao Bằng trong việc phòng chống và tham gia phòng, chống tệ nạn xã hội**

1. Mục tiêu:

* HS hiểu rõ nguyên nhân, hậu quả của các tệ bạn xã hội
* Biết cách phòng, chống và tham gia phòng, chống tệ nạn xã hội

b) Tổ chức thực hiện

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  - GV: hướng dẫn HS tìm hiểu thông tin trong tài liệu/tr.84 và quan sát H.4, H.5 tr.84+85  - GV: yêu cầu HS trả lời câu hỏi sau:  *a. Hãy cho biết nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội?*  Nguyên nhân của tệ nạn xã hội:  - Do thiếu kiến thức, thiếu kĩ năng sống;  - Do lười lao động, ham chơi, đua đòi, thích hưởng thụ;  - Do ảnh hưởng của môi trường gia đình, môi trường xã hội tiêu cực;...  *b. Hậu quả của tệ nạn xã hội là gì?*  Tệ nạn xã hội gây ra những hậu quả:  - Tiêu cực về sức khoẻ, tâm lí, tính mạng, kinh tế của bản thân và gia đình;  - Gây rối loạn trật tự xã hội;  - Cản trở sự phát triền của đất nước;...  *c. Học sinh cần làm gì để phòng chống và tham gia phòng chống tệ nạn ma túy nói riêng, phòng chống và tham gia phòng chống tệ nạn xã hội nói chung ?*  **\*Điều chỉnh HSKT:** *Em* *cần làm gì để phòng chống và tham gia phòng chống tệ nạn ma túy*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Học sinh đọc thông tin và quan sát hình ảnh trong tài liệu.  - Học sinh làm việc cá nhân: Suy nghĩ và trả lời câu hỏi giáo viên đặt ra.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Gv gọi một số học sinh đứng lên chia sẻ suy nghĩ của mình.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  *-* Gv nhận xét kết quả của học sinh kịp thời động viên đánh giá khích lệ các học sinh có câu trả lời phù hợp..... | **3. Học sinh Cao Bằng trong việc phòng chống và tham gia phòng, chống tệ nạn xã hội**  *\* Phòng, chống và tham gia phòng chống tệ nạn ma túy:*  + Không sử dụng ma túy dưới bất kì hình thức nào  + Không tàng trữ, vận chuyển, mua bán hoặc làm những việc khác liên quan đến ma túy  + Khuyên nhủ bạn học, người thân không sử dụng ma túy hoặc tham gia các hoạt động vận chuyển, mua bán trái phép ma túy.  + Khi phát hiện những học sinh có biểu hiện sử dụng ma túy hoặc nghi vấn buôn bán ma túy phải báo cáo kịp thời cho thầy, cô giáo để có biện pháp ngăn chặn.  + Nâng cao cảnh giác, tránh bị đối tượng xấu rủ rê, lôi kéo vào các việc làm phạm pháp, kể cả việc sử dụng và buôn bán ma túy.  *\*Phòng chống và tham gia phòng chống tệ nạn xã hội*  + Thực hiện tốt công tác phòng chống tệ nạn xã hội cho mình;  + Cần tích cực tham gia vào các phong trào chung của xã hội, của trường, của lớp;  + Tham gia vào các hoạt động tuyên truyền, hưởng ứng các biện pháp ngăn chặn, phòng ngừa, đẩy lùi ma tuý, mại dâm, cờ bạc trong thanh thiếu niên. |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**a. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS củng cố kiến thức đã học và thực hành xử lí tình huống cụ thể.

**b. Tổ chức thực hiện:**

***Hoạt động 1: Trả lời câu hỏi bài tập 1***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV cho HS đọc nội dung bài tập 1 sgk trang 85 và trả lời câu hỏi

a. Dùng thử ma tuý một vài lần sẽ không gây nghiện.

b. Tệ nạn cờ bạc hiện nay là hiện tượng bình thường trong xã hội, không có gì đáng phải lo ngại.

c. Học sinh trung học cơ sở còn nhỏ, không phải là đối tượng có thể bị dụ dỗ tham gia các tệ nạn xã hội.

d. Tham gia tệ nạn xã hội sẽ làm tha hoá về nhân cách, rối loạn về hành vi, rơi vào lối sống buông thả, dễ vi phạm pháp luật.

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS vận dụng kiến thức đã học và hiểu biết thực tế của bản thân để trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV mời đại diện 1 – 2 HS trả lời lần lượt các câu hỏi:

+ Ý kiến đúng : d

+ ý kiến sai: a,b, c. Vì:

a. Ma túy là chất gây nghiện. Vì vậy, không nên dùng thử ma túy dù chỉ một lần.

b. Theo quy định Cờ bạc, đánh bạc là hành vi tham gia vào trò chơi được tổ chức trái pháp luật mà được thua bằng tiền hay hiện vật có giá hoặc các hình thức tài sản khác. Đánh bạc là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an ninh công cộng.

c. Tệ nạn xã hội có thể xảy ra ở bất cứ độ tuổi nào nhưng thường gặp ở người trẻ và thanh thiếu niên. Đây là giai đoạn cả tâm sinh lý đều có sự thay đổi đột ngột. Nếu không được gia đình và nhà trường giáo dục, quản lý đúng cách, trẻ trong độ tuổi học đường có thể sa lầy vào con đường tệ nạn.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu đáp án khác (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, chốt đáp án.

***Hoạt động 2: Xử lí tình huống bài tập 2.***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV yêu cầu HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi bài tập 2 vào phiếu học tập

Nhóm 1: a. Chủ quán karaoke G thường về các vùng núi tuyển một số nữ thanh niên đưa lên thành phố làm tiếp viên cho quán. Mỗi khi khách có nhu cầu, lợi dụng một số nữ tiếp viên có hoàn cảnh khó khăn và cần tiền, chủ quán G đã dụ dỗ các nữ thanh niên bán dâm.

Nhóm 2: b Do bản tính đua đòi nên để có tiền tiêu, M đã nhận ma tuý từ các mối lớn và chia nhỏ bán lẻ cho đối tượng nghiện lấy lời. Một lần, khi đang bán ma tuý, M bị công an phát hiện, bắt giữ.

Nhóm 3: c. Lợi dụng mối quan hệ bạn thân, K đã mượn xe đạp điện của S và mang đi bán với giá 3 triệu đồng để dùng số tiền này đánh bạc.

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS vận dụng kiến thức đã học để xử lí tình huống

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV thu Phiếu học tập của các nhóm mời đại diện trả lời theo Phiếu học tập của nhóm

|  |  |
| --- | --- |
| **Hành vi** | Nhận xét hành vi |
| a. Chủ quán karaoke G thường về các vùng núi tuyển một số nữ thanh niên đưa lên thành phố làm tiếp viên cho quán. Mỗi khi khách có nhu cầu, lợi dụng một số nữ tiếp viên có hoàn cảnh khó khăn và cần tiền, chủ quán G đã dụ dỗ các nữ thanh niên bán dâm. | - Hành vi của của quán là vi phạm pháp luật vì có hành vi môi giới mua bán mại dâm. |
| b. Do bản tính đua đòi nên để có tiền tiêu, M đã nhận ma tuý từ các mối lớn và chia nhỏ bán lẻ cho đối tượng nghiện lấy lời. Một lần, khi đang bán ma tuý, M bị công an phát hiện, bắt giữ. | * Hành vi của M là vi phạm pháp luật vì mua bán tàng trữ vận chuyển các chất ma tuý. |
| c. Lợi dụng mối quan hệ bạn thân, K đã mượn xe đạp điện của S và mang đi bán với giá 3 triệu đồng để dùng số tiền này đánh bạc. | * Hành vi của K là hành vi vi phạm pháp luật: thứ nhất K vi phạm chiêm đoạt tài sản người khác; thứ hai: K tham gia đánh bạc. |

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a. Mục tiêu:**HS vận dụng những kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống.

**b. Tổ chức thực hiện:**

***Hoạt động 1:*** Em hãy viết một đoạn văn (khoảng nửa trang) nói về hậu quả của một tệ nạn xã hội đối với người tham gia và rút ra bài học cho bản thân.

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chia HS thành 6 nhóm.

- GV yêu cầu các nhóm thực hiện nhiệm vụ: Viết một đoạn văn với nội dung: Trình bày về hậu quả của một tệ nạn xã hội từ đó ra bài học cho bản thân.

- GV cho trình chiếu cho HS tham khảo một số tranh, ảnh, clip về hậu quả của một số loại tệ nạn xã hội.

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS làm việc nhóm, lên ý tưởng, thảo luận và thực hiện.

- GV theo dõi quá trình HS thực hiện, hướng dẫn, hỗ trợ (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

HS nộp sản phẩm vào tiết học sau.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV nhận xét, củng cố, dặn dò và kết thúc bài học.

**HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Ôn lại kiến thức đã học:

- Trả lời câu hỏi bài tập 3 (phần Luyện tập) và hoàn thành nhiệm vụ phần Vận dụng.

- Đọc và tìm hiểu trước nội dung chủ đề tiếp theo.

|  |  |
| --- | --- |
| Kiểm tra ngày…. tháng…. năm 2025  Nhận xét  …………………………………….  …………………………………….  ……………………………………. | Tổ trưởng chuyên môn        **Hà Thu An** |